TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/KDTM-ST
Ngày: 06-8-2024
Vv Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh L.
Các Hội thẩm Nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn V.
2. Bà Trần Thị Thanh X.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Lan H - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- ***Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa***: Ông Lê Văn Đ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án Nhân dân thành phố Huế xét xử công khai, trực tiếp vụ án dân sự thụ lý số: 22/2024/TLST-KDTM ngày 08/5/2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST-KDTM ngày 22/7/2024; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu (Ngân hàng ACB).

Trụ sở: Số 442 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến Pht - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Lê Thị Phương Th - Nhân viên xử lý nợ Ngân hàng ACB.

Địa chỉ: Số 1193A đường Nguyễn Tất Thành, phường Phú Bài, thị xã Hương Thuỷ, tỉnh Thừa Thiên Huế (Văn bản uỷ quyền ngày 04/3/2024). Có mặt.

Bị đơn (Không yêu cầu phản tố):

- Ông Nguyễn Đại H, sinh năm 1981.

Nơi thường trú: Số 171 Trần Hưng Đạo, phường Đông Ba, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (Chết năm 2023).

- Bà Đỗ Thị Thuỳ Tr, Chủ Hộ kinh doanh Đỗ Thị Thuỳ Tr.

Nơi thường trú: Số 171 Trần Hưng Đạo, phường Đông Ba, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chỗ ở hiện nay: Số 01/42 kiệt 27 đường Ngự Bình, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn ông Nguyễn Đại H (Chết năm 2023):

- Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1941.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 77 đường Trần Hưng Đạo, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chỗ ở hiện nay: Số 03/10 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đông Ba, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (Là mẹ đẻ của ông Nguyễn Đại H). Bà Hoàng Thị T đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt.

- Bà Đỗ Thị Thuỳ Tr, sinh năm 1986 (Là bị đơn trong vụ án).

Nơi thường trú: Số 171 Trần Hưng Đạo, phường Đông Ba, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chỗ ở hiện nay: Số 01/42 kiệt 27 đường Ngự Bình, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (Là vợ của ông Nguyễn Đại H). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 04/3/2024, quá trình hòa giải và tại phiên tòa, người đại diện theo uỷ quyền lại của nguyên đơn trình bày:

Thứ nhất: Về khoản vay theo Hợp đồng cấp tín dụng.

- Ngày 05/11/2022 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu (Ngân hàng ACB), Chi nhánh Huế, Phòng giao dịch Phú Bài và ông Nguyễn Đại H, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr ký kết hợp đồng cấp tín dụng số: PBI.CN.524.041122; Thoả thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số PBI.CN.522.041.122 ngày 05/11/2022, theo đó Ngân hàng ACB giải ngân cho ông Nguyễn Đại H, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr vay số tiền 700.000.000đ; mục đích sản xuất kinh doanh, bổ sung vốn lưu động mua bán xe đạp các loại.

- Ngày 04/5/2023 giữa Ngân hàng ACB, Chi nhánh Huế, Phòng giao dịch Phú Bài và ông Nguyễn Đại H, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr ký kết Khế ước nhận nợ số 02/PBI.CN.522.041122, số tài khoản 396348119, theo đó Ngân hàng ACB giải ngân cho ông Nguyễn Đại H, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr vay số tiền 700.000.000đ qua tài khoản của anh Nguyễn Đại H tại Ngân hàng ACB; mục đích sản xuất kinh doanh, bổ sung vốn lưu động; thời hạn 06 tháng, từ ngày 05/5/2023 đến ngày 04/11/2023.

- Ngày 31/5/2023 giữa Ngân hàng ACB, Chi nhánh Huế, Phòng giao dịch Phú Bài và ông Nguyễn Đại H, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr ký kết hợp đồng cấp tín dụng số: PBI.CN.2654.290523; Thoả thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số: PBI.CN.2652.290523.

- Ngày 31/5/2023 giữa Ngân hàng ACB, Chi nhánh Huế, Phòng giao dịch Phú Bài và ông Nguyễn Đại H, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr ký kết Khế ước nhận nợ số: 03/PBI.CN.2654290523, số tài khoản 398957009, theo đó Ngân hàng ACB giải ngân cho ông Nguyễn Đại H, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr vay số tiền 200.000.000 đồng qua tài khoản của ông Nguyễn Đại H tại Ngân hàng ACB; mục đích sản xuất kinh doanh, bổ sung vốn lưu động; thời hạn 06 tháng, từ ngày 01/6/2023 đến ngày 30/11/2023.

Thứ hai: Tài sản bảo đảm.

+ Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 134, tờ bản đồ số 51, diện tích 1.172,5m^2 tọa lạc tại: Thôn Nhất Phong, xã Phong Chương, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất được Ủy ban Nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên

Huế cấp ngày 25/6/2021 đứng tên ông Nguyễn Hữu T, bà Nguyễn Thị Ph; cập nhật đăng ký biến động ngày 24/11/2021 đứng tên ông Nguyễn Đại H theo hợp đồng thế chấp tài sản số: PBI.BĐCN.36.041.122 ngày 04/11/2022 được công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 04/11/2022; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số PBI.BĐCN.36.041.122/SĐBS-01 ngày 30/6/2023 được công chứng ngày 30/5/2023.

+ Ngoài tài sản như mô tả nêu trên, tài sản thế chấp còn bao gồm nhưng không giới hạn tiền, tài sản hình thành hoặc phát sinh từ tài sản nêu trên. Cụ thể: Vật phụ, hoa lợi, lợi tức, tiền, tài sản đền bù do Nhà nước thu hồi đất, trưng mua; tiền, tài sản đền bù do bên thứ ba bồi thường thiệt hại đối với tài sản; số tiền được tổ chức bảo hiểm thanh toán đối với tài sản trong trường hợp phát sinh sự kiện bảo hiểm; tiền, quyền tài sản, tài sản khác hình thành hoặc phát sinh từ tài sản nêu tại Khoản 1.1 Điều 1 của Hợp đồng thế chấp tài sản.

Quá trình thực hiện hợp đồng cấp tín dụng, ông Nguyễn Đại H, bà Đỗ Thị Thùy Tr vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng ACB nên Ngân hàng ACB chuyển nợ quá hạn đối với toàn bộ số tiền gốc chưa thanh toán của Khế ước nhận nợ số: 02/PBI.CN.522.041122, số tài khoản 396348119 và Khế ước nhận nợ số: 03/PBI.CN.2654.290523, số tài khoản 398957009 do khoản vay đáo hạn.

Ngày 23/3/2024 Ngân hàng ACB có thu nợ số tiền 405.452 đồng và ngày 05/4/2024, Ngân hàng ACB có thu nợ số tiền 2 đồng. Do Ngân hàng ACB đã trích thu số tiền 405.454 đồng từ tài khoản của ông Nguyễn Đại H, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr nên Ngân hàng ACB rút phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền gốc 405.454 đồng, đề nghị Toà án đình chỉ giải quyết một phần vụ án.

Tính đến ngày 06/8/2024, ông Nguyễn Đại H, bà Đỗ Thị Thùy Tr còn nợ Ngân hàng ACB tổng số tiền 1.057.867.788 đồng, trong đó: Tiền gốc 899.594.546 đồng, lãi trong hạn 36.158.164 đồng, tiền lãi quá hạn 119.463.218 đồng, tiền lãi chậm trả 2.653.860 đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, chi phí tố tụng: Đề nghị Toà án buộc bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà bị đơn bà Đỗ Thị Thuỳ Tr trình bày:

- Bà Đỗ Thị Thuỳ Tr thừa nhận quá trình ký kết các hợp đồng cấp tín dụng; Thoả thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung và các Khế ước nhận nợ như đại diện Ngân hàng ACB trình bày. Toàn bộ số tiền Ngân hàng ACB giải ngân đều chuyển qua tài khoản của ông Nguyễn Đại H. Tài sản thế chấp để đảm bảo khoản nợ vay cũng là tài sản riêng của ông Nguyễn Đại H. Quá trình thực hiện Hợp đồng cấp tín dụng do nhiều nguyên nhân nên không thanh toán được nợ cho Ngân hàng ACB theo cam kết. Ngân hàng ACB cũng có nhiều lần làm việc, nhưng sau khi ông Nguyễn Đại H chết thì không có khả năng thanh toán nợ cho Ngân hàng ACB. Hiện nay Ngân hàng ACB khởi kiện thì đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về quan hệ nhân thân: Bà Đỗ Thị Thuỳ Tr trình bày hiện nay chồng là ông Nguyễn Đại H chết năm 2023. Ông Nguyễn Đại H có cha tên Nguyễn Đại Dũng

(Chết trước ông Hiệp); mẹ tên Hoàng Thị T, sinh năm 1941; vợ Đỗ Thị Thuỳ Tr và 02 người con chung chưa đủ 18 tuổi.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 04/7/2024, bà Hoàng Thị T trình bày: Quá trình vay vốn giữa Ngân hàng ACB và các con thì bà Hoàng Thị T không rõ. Về quan hệ nhân thân: Cha của ông Nguyễn Đại H là ông Nguyễn Đại Dũng đã chết, mẹ là Hoàng Thị T, vợ là bà Đỗ Thị Thuỳ Tr cùng 02 người con. Bà Hoàng Thị T đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt, xin miễn án phí.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế phát biểu quan điểm như sau: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228; khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 91 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để giải quyết vụ án theo hướng:

- Đình chỉ giải quyết một phần vụ án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện còn lại của Ngân hàng ACB, buộc bà Đỗ Thị Thuỳ Tr và người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Đại H gồm bà Hoàng Thị T, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng ACB số tiền nợ tính đến ngày 06/8/2024 là 1.057.867.788 đồng, trong đó: Tiền gốc 899.594.546 đồng, lãi trong hạn 36.158.164 đồng, tiền lãi quá hạn 119.463.218 đồng, tiền lãi chậm trả 2.653.860 đồng.

- Đối với số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 07/8/2024 trở về sau thì buộc bà Đỗ Thị Thuỳ Tr và người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Đại H gồm bà Hoàng Thị T, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr còn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng ACB theo mức lãi suất thỏa thuận cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền nợ. Ngân hàng ACB có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp nếu bị đơn không thanh toán số tiền nợ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Ngân hàng ACB khởi kiện ông Nguyễn Đại H, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr- Chủ hộ kinh doanh Đỗ Thị Thuỳ Tr có địa chỉ tại thành phố Huế nên xác định đây là vụ án kinh doanh thương mại và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Nhân dân thành phố Huế theo quy định tại khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Tại phiên tòa bà Hoàng Thị T đề nghị giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét yêu cầu của Ngân hàng ACB rút một phần yêu cầu khởi kiện với số tiền gốc 405.452 đồng là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ giải quyết một phần vụ án.

[2.2] Xét yêu cầu khởi kiện còn lại của Ngân hàng ACB thấy rằng:

- Hợp đồng cấp tín dụng số: PBI.CN.524.041122 ngày 05/11/2022; Thoả thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số: PBI.CN.522.041.122 ngày 05/11/2022 được ký kết giữa Ngân hàng ACB, Chi nhánh Huế, Phòng giao dịch Phú Bài và ông Nguyễn Đại H, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr có nội dung, hình thức tuân thủ quy định của pháp luật nên có hiệu lực pháp luật; các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ theo thoả thuận.

- Khế ước nhận nợ số: 02/PBI.CN.522.041122, số tài khoản 396348119 ngày 04/5/2023 được ký kết giữa Ngân hàng ACB, Chi nhánh Huế, Phòng giao dịch Phú Bài và ông Nguyễn Đại H, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr có nội dung, hình thức tuân thủ quy định của pháp luật nên có hiệu lực pháp luật; các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ theo thoả thuận.

- Hợp đồng cấp tín dụng số: PBI.CN.2654.290523 ngày 31/5/2023; Thoả thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số: PBI.CN.2652.290523 ngày 31/5/2023; Khế ước nhận nợ số: 03/PBI.CN.2654290523, số tài khoản 398957009 ngày 31/5/2023 được ký kết giữa Ngân hàng ACB, Chi nhánh Huế, Phòng giao dịch Phú Bài và ông Nguyễn Đại H, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr có nội dung, hình thức tuân thủ quy định của pháp luật nên có hiệu lực pháp luật; các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ theo thoả thuận.

Quá trình thực hiện các hợp đồng cấp tín dụng, Khế ước nhận nợ, Thoả thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung thì ông Nguyễn Đại H, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng ACB nên Ngân hàng ACB chấm dứt hợp đồng cấp tín dụng, chuyển sang nợ quá hạn; tiến hành khởi kiện là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bà Đỗ Thị Thuỳ Tr và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Đại H là bà Hoàng Thị T, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng ACB số tiền nợ tính đến ngày 06/8/2024 là 1.057.867.788 đồng, trong đó: Tiền gốc 899.594.546 đồng, lãi trong hạn 36.158.164 đồng, tiền lãi quá hạn 119.463.218 đồng, tiền lãi chậm trả 2.653.860 đồng.

- Đối với số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 07/8/2024 trở về sau thì buộc bà Đỗ Thị Thuỳ Tr và người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Đại H gồm bà Hoàng Thị T, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr còn phải tiếp tục thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận giữa Ngân hàng ACB và ông Nguyễn Đại H, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền nợ.

[2.3] Xét yêu cầu về xử lý tài sản thế chấp, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Hợp đồng thế chấp tài sản số: PBI.BĐCN.36.041.122 ngày 04/11/2022 được ký kết giữa Ngân hàng ACB, Chi nhánh Huế, Phòng giao dịch Phú Bài và ông Nguyễn Đại H, công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 04/11/2022; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số PBI.BĐCN.36.041.122/SĐBS-01 ngày 30/6/2023 được ký kết giữa Ngân hàng ACB, Chi nhánh Huế, Phòng giao dịch Phú Bài và ông Nguyễn Đại H, công chứng ngày 30/5/2023 để đảm bảo cho số tiền cho vay theo các hợp đồng cấp tín dụng, Khế ước nhận nợ, Thoả thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung có nội dung, hình thức tuân thủ quy định của pháp luật nên có hiệu lực pháp luật, các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ theo thoả thuận.

- Việc Ngân hàng ACB yêu cầu xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp bà Đỗ Thị Thuỳ Tr và người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Đại H gồm bà Hoàng Thị T, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nợ là có căn cứ, phù hợp với thoả thuận trong các hợp đồng cấp tín dụng, Khế ước nhận nợ, Thoả thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung và các hợp đồng thế chấp tài sản. Vì vậy, trường hợp bà Đỗ Thị Thuỳ Tr và người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Đại H gồm bà Hoàng Thị T, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nợ thì Ngân hàng ACB có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ. Cụ thể:

+ Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 134, tờ bản đồ số 51, diện tích 1.172,5m^2 tọa lạc tại: Thôn Nhất Phong, xã Phong Chương, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất được Ủy ban Nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 25/6/2021 đứng tên ông Nguyễn Hữu Tuyên, bà Nguyễn Thị Phượng; cập nhật đăng ký biến động ngày 24/11/2021 đứng tên ông Nguyễn Đại H.

+ Ngoài tài sản như mô tả nêu trên, tài sản thế chấp còn bao gồm nhưng không giới hạn tiền, tài sản hình thành hoặc phát sinh từ tài sản nêu trên. Cụ thể: Vật phụ, hoa lợi, lợi tức, tiền, tài sản đền bù do Nhà nước thu hồi đất, trưng mua; tiền, tài sản đền bù do bên thứ ba bồi thường thiệt hại đối với tài sản; số tiền được tổ chức bảo hiểm thanh toán đối với tài sản trong trường hợp phát sinh sự kiện bảo hiểm; tiền, quyền tài sản, tài sản khác hình thành hoặc phát sinh từ tài sản nêu tại Khoản 1.1 Điều 1 của Hợp đồng thế chấp tài sản.

- Trường hợp tài sản thế chấp không đủ thanh toán nghĩa vụ trả nợ thì bà Đỗ Thị Thuỳ Tr và người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Đại H gồm bà Hoàng Thị T, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr còn phải tiếp tục thanh toán cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền nợ. Riêng người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Đại H gồm bà Hoàng Thị T, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ trong phạm vi di sản do ông Nguyễn Đại H để lại.

[2.4] Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ với số tiền 1.35.000đ. Ngân hàng ACB yêu cầu phía bị đơn phải chịu số tiền này, chị Đỗ Thị Thuỳ Tr cũng đồng ý và chịu thay số tiền cho bà Hoàng Thị T nên Hội

đồng xét xử công nhận, buộc bà Đỗ Thị Thuỳ Tr phải thanh toán lại cho Ngân hàng ACB số tiền 1.350.000 đồng.

[2.5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng ACB được chấp nhận nên bị đơn bà Đỗ Thị Thuỳ Tr và người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Đại H gồm bà Hoàng Thị T, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr phải chịu [36.000.000đ+(257.867.788đ x 3%) = 43.736.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Bà Đỗ Thị Thuỳ Tr phải chịu số tiền 32.802.0000 đồng; bà Hoàng Thị T phải chịu số tiền 10.934.000 đồng. Do bà Hoàng Thị T là Người cao tuổi thuộc đối tượng được miễn án phí và có văn bản đề nghị miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí cho bà Hoàng Thị T với số tiền 10.934.000 đồng.

[2.6] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế và các đương sự phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 74; Khoản 1 Điều 147; Điều 157, 158; Khoản 2 Điều 244; Điều 271, khoản 1 Điều 273; Khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 615 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 91, Điều 95 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2010 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Khoản 3 Điều 209, khoản 2 Điều 210 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Đình chỉ giải quyết một phần vụ án đối với số tiền 405.452 đồng.

2. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện còn lại của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu (Ngân hàng ACB), buộc bị đơn bà Đỗ Thị Thuỳ Tr và người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Đại H gồm bà Hoàng Thị T, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng ACB số tiền nợ tính đến ngày 06/8/2024 là 1.057.867.788đ (Một tỷ không trăm năm mươi bảy triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn bảy trăm tám mươi tám đồng), trong đó: Tiền gốc 899.594.546 đồng, lãi trong hạn 36.158.164 đồng, tiền lãi quá hạn 119.463.218 đồng, tiền lãi chậm trả 2.653.860 đồng.

- Đối với số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 07/8/2024 trở về sau thì buộc bà Đỗ Thị Thuỳ Tr và người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Đại H gồm bà Hoàng Thị T, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr còn phải tiếp tục thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng cấp tín dụng, Khế ước nhận nợ, Thoả thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung giữa Ngân hàng ACB và ông Nguyễn Đại H, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền nợ.

3. Nếu bà Đỗ Thị Thuỳ Tr và người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Đại H gồm bà Hoàng Thị T, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng ACB được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý, kê biên, phát mãi các tài sản thế chấp cho Ngân hàng ACB để thu hồi nợ, bao gồm:

+ Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 134, tờ bản đồ số 51, diện tích 1.172,5m^2 tọa lạc tại: Thôn Nhất Phong, xã Phong Chương, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất được Ủy ban Nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 25/6/2021 đứng tên ông Nguyễn Hữu Tuyên, bà Nguyễn Thị Phượng; cập nhật đăng ký biến động ngày 24/11/2021 đứng tên ông Nguyễn Đại H; trang bổ sung giấy chứng nhận số 01.

+ Ngoài tài sản như mô tả nêu trên, tài sản thế chấp còn bao gồm nhưng không giới hạn tiền, tài sản hình thành hoặc phát sinh từ tài sản nêu trên. Cụ thể: Vật phụ, hoa lợi, lợi tức, tiền, tài sản đền bù do Nhà nước thu hồi đất, trưng mua; tiền, tài sản đền bù do bên thứ ba bồi thường thiệt hại đối với tài sản; số tiền được tổ chức bảo hiểm thanh toán đối với tài sản trong trường hợp phát sinh sự kiện bảo hiểm; tiền, quyền tài sản, tài sản khác hình thành hoặc phát sinh từ tài sản nêu tại Khoản 1.1 Điều 1 của Hợp đồng thế chấp tài sản.

Tài sản thế chấp thực hiện theo hợp đồng thế chấp tài sản số: PBI.BĐCN.36.041.122 ngày 04/11/2022 được ký kết giữa Ngân hàng ACB, Chi nhánh Huế, Phòng giao dịch Phú Bài và ông Nguyễn Đại H; công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 04/11/2022; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số PBI.BĐCN.36.041.122/SĐBS-01 ngày 30/6/2023 được ký kết giữa Ngân hàng ACB, Chi nhánh Huế, Phòng giao dịch Phú Bài và ông Nguyễn Đại H, công chứng ngày 30/5/2023.

Tại thời điểm xem xét, thẩm định tại chỗ không có tài sản gắn liền với đất.

4. Nếu số tiền phát mãi tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết số tiền nợ thì bà Đỗ Thị Thuỳ Tr và người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Đại H gồm bà Hoàng Thị T, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr còn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng ACB cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ. Riêng người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Đại H gồm bà Hoàng Thị T, bà Đỗ Thị Thuỳ Tr có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ trong phạm vi di sản do ông Nguyễn Đại H để lại.

5. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ (Đương sự nộp tạm ứng tại Toà án): Buộc bà Đỗ Thị Thuỳ Tr phải chịu số tiền 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền này Ngân hàng ACB đã nộp tạm ứng nên bà Đỗ Thị Thuỳ Tr có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân hàng ACB số tiền 1.350.000 đồng. Trả lại cho Ngân hàng ACB số tiền còn lại 3.650.000đ (Ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên bản giao nhận tiền tạm ứng chi phí tố tụng ngày 15/5/2024.

6. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Đỗ Thị Thuỳ Tr phải chịu số tiền 32.802.000đ (Ba mươi hai triệu tám trăm lẻ hai nghìn đồng). Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà Hoàng Thị T với số tiền 10.934.000đ (Mười triệu chín trăm ba mươi bốn nghìn đồng). Trả lại cho Ngân hàng ACB số tiền tạm ứng 20.550.000đ

(Hai mươi triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003952 ngày 08/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bà Hoàng Thị T vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T.T.Huế;
- VKSNDTpHuế;
- Chi cục THADSTpHuế;
- Đương sự;
- Lưa án văn Toà dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh L